

Bản án số: **225/2024/HS-PT**  
Ngày: 23-5-2024

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

#### **TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Tấn Hoàng**.

*Các thẩm phán:*

Ông **Nguyễn Văn Tào**

Ông **Phạm Tồn**

**- Thư ký phiên tòa:** ông **Nguyễn Duy Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** ông **Lê Phước Thạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

**- Bị cáo bị kháng cáo:**

Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác: B), sinh ngày 03 tháng 3 năm 1995 tại tỉnh Gia Lai. Nơi thường trú: 02 N, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện tại: Hẻm H P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Mổ heo; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Lệ X; có vợ là Nguyễn Thị Kim L và 02 người con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/12/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Cướp tài sản”. Ngày 25/9/2013, chấp hành xong (đã được xóa án tích); Ngày 10/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 42 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/3/2017, chấp hành xong (đã được xóa án tích); Ngày 31/5/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 24 tháng, tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai. Ngày 28/02/2020, được gia đình xin bảo lãnh đưa đi chữa bệnh tại Bệnh viện Nhiệt đới thành phố H. Sau khi chữa bệnh xong, không tiếp tục chấp hành tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai. Bị cáo ra đầu thú ngày 12/7/2023 và

bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Đại H – Luật sư Văn phòng luật sư Trương Thị P thuộc Đoàn luật sư tỉnh G (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn P1, sinh năm 1987; địa chỉ: 3 P, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Hữu T1 – Luật sư thuộc Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố H (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1992; địa chỉ: B N, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ làm nghề mổ heo nên thường mang theo 01 con dao dài khoảng 20cm, mũi nhọn để cắt huyết heo khi đi giao hàng tại Chợ Đ1. Khoảng 02 giờ, ngày 18/6/2023, sau khi đi giao hàng tại Chợ Đ, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B2-727.79 đi về nhà. Khi đi ngang qua nhà ông Đoàn Minh H1 tại số B P, phường Y, thành phố P, Đ thấy sập trái cây của anh Hà Đình T2 con rể ông H1 chỉ quây lưới thép B40, không có người trông coi, nên Đ nảy sinh ý định lấy trộm trái cây bán lấy tiền tiêu xài. Đ dừng xe ở lề đường, mở cốp xe lấy kìm và ổ khóa. Đ dùng ổ khóa, khóa cửa nhà ông H1 để người trong nhà không đi ra được rồi dùng kìm cắt lưới thép vào lấy trái cây. Đ lấy 01 giỏ nhựa gần đó rồi lấy nhiều trái lê Hàn Quốc và táo T3 cho vào giỏ. Cùng lúc này, anh Đoàn Văn P1 (sinh năm 1987 là con trai ông H1) thấy điện thoại thông báo camera báo động chuyển động tại nhà ông H1. Anh P1 mở điện thoại ra xem, phát hiện Đ đang cắt lưới vào lấy trái cây nên anh P1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81B1-802.59 chạy đến. Khi anh P1 đến nơi, Đ đã để giỏ trái cây trên yên sau và vừa ngồi lên xe mô tô chuẩn bị đi nên anh P1 chạy xe mô tô tông nhẹ vào phía sau xe của Đ và dùng tay trái giữ phần đuôi xe của Đ lại. Anh P1 dựng xe và bước xuống xe. Đ cũng dựng xe, xuống xe và bước hai bước về phía đường Đ, dùng tay phải lấy dao ở túi quần phải, cầm cán dao, lưỡi dao hướng xuống đất, rồi quay người lao đến chỗ anh P1, anh P1 cũng lao về phía Đông. Đông vung tay lên, đâm từ trên xuống dưới trúng vào ngực anh P1 rồi rút dao ra đâm tiếp nhát thứ hai, hướng từ trên xuống dưới, anh P1 dùng tay đỡ được nên trúng đuôi may phải của anh P1, anh P1 dùng tay phải nắm được lưỡi dao nhưng rồi thả lưỡi dao ra và ôm Đ. Đông tiếp tục dùng dao đâm nhát thứ ba, hướng từ phải qua trái trúng vào lưng của anh P1. Anh Phú ô, vật dè Đông nằm xuống đất, cố lấy dao từ tay Đ và giằng co qua lại. Đông đẩy được anh P1 ra và ngồi dậy

đâm nhát thứ tư hướng từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào lưng của anh P1. Anh P1 tiếp tục đè Đ xuống và giằng co qua lại; lúc này Đ đang cầm dao phía trái người của anh P1 và dùng dao đâm nhát thứ năm, hướng từ trái qua phải trúng vào lưng P1. Anh P1 lấy 01 cây gậy gỗ ở gần đó đánh vào người Đ rồi anh P1 đứng dậy lùi về phía sau, Đ cũng đứng dậy rồi xin P1 để lấy lại xe mô tô. Lúc này người nhà của anh P1 đến nên Đ bỏ chạy đến ngã tư đường Y - N và trốn sau bụi cây trước số nhà E Y, phường Y, thành phố P. Được một lúc không thấy còn ai, Đ vút dao lại trong bụi cây rồi gọi taxi đi về nhà.

Anh P1 được người nhà đưa đến Bệnh viện Đ2 cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ2; do thương tích nặng, anh P1 tiếp tục được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H để điều trị đến 24/6/2023 thì xuất viện.

Ngày 12/7/2023, Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Qua khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 81B2-727.79; 01 (một) đôi dép màu xám hiệu “Nike”; 01 (một) mũ lưỡi trai có dòng chữ “Titleist”; 01 (một) Khẩu trang màu trắng; 02 (hai) gói thuốc lá màu trắng hiệu “Eagle”; 01 (một) ổ khóa màu đen hiệu “Việt Tiệp” (móc khóa bị cắt); 01 (một) giỏ trái cây các loại.

Ngày 21/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Quyết định trưng cầu giám định số 189/QĐ-CSHS, trưng cầu Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh G giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe của Đoàn Văn P1, cơ chế hình thành vết thương và giám định vật gây nên thương tích.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 380/KLTTCT-TTPY ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh G, kết luận: “1. Các kết quả chính:

- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc đuôi cung mày phải.
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc cạnh ức trái khoảng gian sườn 3-4 bên trái.
- 01 sẹo mô dẫn lưu khoảng gian sườn 4-5 đường nách giữa bên trái.
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm dọc bờ dưới trong xương bả vai phải.
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang cạnh cột sống D8-D9 bên phải.
- 01 sẹo vết thương phần mềm nằm ngang cạnh cột sống D12-L1 bên phải.
- 01 sẹo vết thương phần mềm mặt lòng đốt 2 ngón IV bàn tay phải.
- Vết thương thấu ngực gây tràn máu màng phổi phải đã điều trị, không để lại di chứng.

- Vết thương thấu ngực gây tràn máu màng phổi trái sau điều trị còn ít dịch màng phổi.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đoàn Văn P1 tại thời điểm giám định là 21%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Ngày 27/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P ra Yêu cầu định giá tài sản số 258/YC-CSHS, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P định giá 07kg lê loại Hàn Quốc, 08kg táo Tarzi, 01 bộ dù vuông kích thước 3x3m.

Tại Kết luận định giá tài sản số 153 ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh G, kết luận: 07 (bảy) ký lê, loại lê Hàn Quốc, nhập vào tháng 6/2023 với giá 100.000đ/ký. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là  $100.000/1 \text{ kg} \times 07 \text{ kg} = 700.000\text{đ}$  (Bằng chữ: Bảy trăm nghìn đồng). 08 (tám) ký táo T3, nhập vào tháng 6/2023 với giá 100.000đ/ký Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là  $100.000\text{đ}/1 \text{ kg} \times 08 \text{ kg} = 800.000\text{đ}$  (Bằng chữ: Tám trăm nghìn đồng).

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:*

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2023.

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bị hại anh Đoàn Văn P1 số tiền 107.550.025 đồng (Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn không trăm hai mươi lăm đồng), khấu trừ số tiền phía bị cáo đã bồi thường 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Văn Đ còn phải bồi thường cho bị hại anh Đoàn Văn P1 số tiền 47.550.025 đồng (Bốn mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn không trăm hai mươi lăm đồng).

Bị hại Đoàn Văn P1 được nhận số tiền bồi thường 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, theo Biên lai thu tiền số 0000423 ngày 18 tháng 12 năm 2023 tên người nộp là Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Thị Phương N nộp).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/3/2024, bị hại Đoàn Văn P1 kháng cáo đề nghị tăng hình phạt, tăng trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại Đoàn Văn P1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: người bị hại kháng cáo nhưng không xuất trình giấy tờ nào mới. Án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bác kháng cáo của người bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Trong vụ án này bị cáo không kháng cáo. Tuy nhiên, người bị hại kháng cáo tăng nặng hình phạt và tăng trách nhiệm bồi thường. Tôi đề nghị không chấp nhận vì Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo 11 năm tù là không nhẹ.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, luận cứ bào chữa của luật sư, lời khai của bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1]. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, người bị hại và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G quá trình điều tra, truy tố và xét xử ở cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về tội danh:

Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 18/6/2023, anh Đoàn Văn P1 phát hiện Nguyễn Văn Đ đang trộm trái cây tại nhà của ông Đoàn Minh H1 (là bố của anh Đoàn Văn P1) thì anh P1 chạy xe đến ngăn cản. Do bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị anh P1 giữ lại nên Đ đã lấy 01 con dao dài 21cm, lưỡi bằng kim loại (Đông mang theo người) đâm nhiều nhát liên tiếp vào người anh P1. Sau khi bị đâm, anh P1 tiếp tục giằng co, ôm vật nên Đ dùng dao đâm nhiều nhát vào tay, lưng của anh P1. Hậu quả làm anh P1 bị nhiều vết thương phần mềm và 02 vết thương thấu ngực gây tràn máu màng phổi phải, trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21% (theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 380/KLTTCT-TTPY ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh G).

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét hình phạt và kháng cáo của người bị hại Đoàn Văn P1 thì thấy:

Tại phiên toà sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa nhận vết thương trên người bị hại là do bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy hành vi của sử dụng con dao dài 21cm là hung khí nguy hiểm, đâm liên tiếp nhiều nhát với lực mạnh hướng vào nhiều bộ phận nguy hiểm trên cơ thể của người bị hại như ngực, lưng. Thực tế người bị hại đã bị vết thương xuyên ngực, thủng phổi, đây là vùng trọng yếu của cơ thể có khả năng gây cái chết cho người bị hại và việc ông P1 không chết là do được cứu chữa kịp thời. Nên hành vi của Nguyễn Văn Đ là “có tính chất côn đồ”, chỉ vì sợ bị bắt giữ và muốn tẩu thoát sau khi trộm cắp tài sản đã dùng dao tấn công người khác một cách mãnh liệt nên cần phải có hình phạt đủ nghiêm để răn đe và tương xứng với tính chất và hành vi của bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt 12 năm đến 20 năm, chung thân, tử hình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cũng tác động để gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 60.000.000 đồng; bị cáo đầu thú và hậu quả chết người chưa xảy ra. Do người bị hại chưa chết nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng mức hình phạt không quá ba phần tư mức hình phạt thông thường. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Đ 11 năm tù là tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo gây ra nên không nhẹ. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người bị hại Đoàn Văn P1.

[3]. Xét kháng cáo yêu cầu tăng phần trách nhiệm dân sự:

Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm bồi thường số tiền 107.550.025 đồng bao gồm các khoản sau: chi phí cấp cứu, điều trị: 21.430.025 đồng; chi phí đi lại: 29.600.000 đồng; thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian nhập viện điều trị (từ ngày 18/6/2023 đến ngày 24/6/2023 là 07 ngày):  $7 \times 180.000 = 1.260.000$  đồng; thu nhập bị mất của 01 người chăm sóc trong thời gian nhập viện điều trị (từ ngày 18/6/2023 đến ngày 24/6/2023 là 07 ngày):  $7 \times 180.000 = 1.260.000$  đồng; bồi thường tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định:  $30 \times 1.800.000 = 54.000.000$  đồng. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy đây là những chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật. Người bị hại Đoàn Văn P1 kháng cáo yêu cầu bồi thường 160.000.000 đồng nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh cho thiệt hại của mình nên không có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 của Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đoàn Văn P1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **11 (Mười một) năm tù** về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải bồi thường cho bị hại anh Đoàn Văn P1 số tiền 107.550.025 đồng (Một trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn không trăm hai mươi lăm đồng), khấu trừ số tiền phía bị cáo đã bồi thường 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Văn Đ còn phải bồi thường cho bị hại anh Đoàn Văn P1 số tiền 47.550.025 đồng (Bốn mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn không trăm hai mươi lăm đồng).

Bị hại Đoàn Văn P1 được nhận số tiền bồi thường 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai, theo Biên lai thu tiền số 0000423 ngày 18 tháng 12 năm 2023 tên người nộp là Nguyễn Văn Đ (Nguyễn Thị Phương N nộp).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị hại anh Đoàn Văn P1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Phạm Tấn Hoàng**

